|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**  **TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Số: 17/2019/QĐST - DS  *năm 2019*

# QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƢƠNG SỰ**

* Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
* Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2019/TLST - DS ngày 24 tháng 01 năm 2019 về việc *“Tranh chấp dân sự về Hợp đồng vay tài sản”*.

# XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

# QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Lâm Thị Vỹ P, sinh năm: 1986;

Địa chỉ cư trú: Khu phố M, thị trấn H, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

*Đại diện theo ủy quyền*: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm: 1960;

Địa chỉ cư trú: Khu phố M, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Bị đơn:* Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1959;

Địa chỉ cư trú: Khu phố M, phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

1. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
   1. Ông Nguyễn Hữu T có nghĩa vụ hoàn trả cho chị Lâm Thị Vỹ P số tiền 710.000.000 (bảy trăm mười triệu) đồng. Ghi nhận chị P không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị P cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng ông T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo lãi suất quy định tại Khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

* 1. Về án phí dân sự sơ thẩm:
     + Ông Nguyễn Hữu T phải chịu số tiền 16.200.000 (mười sáu triệu hai trăm ngàn) đồng.
     + Chị Lâm Thị Vỹ P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chi cục thi hành án D chị Lâm Thị Vỹ P số tiền

16.200.000 (mười sáu triệu hai trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006534 ngày 23-01-2019.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.
2. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận***: **THẨM PHÁN**

* Phòng KTNV – TAND tỉnh TN; ***(Đã ký)***
* VKSND TP Tây Ninh;
* Chi cục THADS.TP Tây Ninh;
* Các đương sự;
* Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Nhƣ Sơn**